

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch Tổ chức thực hiện Phong trào thi đua
“Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thi đua thực hiện Chương
trình Cải cách hành chính năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030”**

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 55/2025/TT-BXD ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 930/QĐ-BXD ngày 16/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030; Căn cứ Quyết định số 2271/QĐ-BXD ngày 11/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thi đua thực hiện Chương trình Cải cách hành chính năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Xây dựng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hội đồng TĐKT TW (để b/c);
- Ban TĐKT TW - BNV;
- Các thành viên Hội đồng TĐKT Bộ Xây dựng;
- Đảng ủy Bộ Xây dựng;
- Công đoàn Xây dựng Việt Nam;
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bộ Xây dựng;
- Cổng thông tin điện tử của Bộ Xây dựng;
- Lưu: VT, TCCB (BT).

BỘ TRƯỞNG



Trần Hồng Minh

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện Phong trào thi đua

“Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thi đua thực hiện Chương trình Cải cách hành chính năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030”

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BXD ngày tháng năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ cải cách hành chính, Bộ Xây dựng ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thi đua thực hiện Chương trình Cải cách hành chính năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030” như sau:

I. Mục đích, yêu cầu, thời gian thi đua

1. Mục đích

- Nhằm phát huy tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Bộ Xây dựng; thông qua Phong trào khuyến khích các tập thể, cá nhân phát huy năng lực tự chủ, chủ động, sáng tạo, đề xuất các giải pháp, sáng kiến thiết thực, hiệu quả trong công việc nói riêng và trong công tác cải cách hành chính nói chung.

- Thông qua Phong trào tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng trong cải cách hành chính, trọng tâm là nâng cao chất lượng toàn diện đối với công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng, bao gồm: cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, góp phần hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu chương trình cải cách hành chính năm 2026 và giai đoạn 2026-2030 của Bộ.

- Gắn chặt trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị với kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính. Lấy kết quả, hiệu quả cải cách hành chính là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại đối với các tập thể, cá nhân.

2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thi đua thực hiện Chương trình Cải cách hành chính năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030” (sau đây gọi tắt là “Phong trào thi đua”) là phong trào thi đua chuyên đề, gắn với nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức

thực hiện Phong trào thi đua.

- Phát động, triển khai Phong trào thi đua với nội dung thiết thực, hình thức phong phú, sâu rộng, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; có thể lồng ghép các nội dung tương ứng với các Phong trào khác để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, không gây chồng chéo, lãng phí.

- Kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua.

3. Thời gian thi đua: Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2026 đến năm 2030.

II. Nội dung phong trào thi đua

1. Thi đua đẩy mạnh cải cách thể chế

1.1. Tiếp tục đột phá xây dựng và hoàn thiện thể chế, giải phóng mọi nguồn lực cho phát triển; coi đây là “đột phá của đột phá”, lợi thế cạnh tranh quốc gia.

Tham gia xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định.

1.2. Tham gia rà soát, hoàn thiện thể chế về sở hữu và phát triển các thành phần kinh tế, bảo đảm thực chất quyền tự do kinh doanh, quyền sở hữu tài sản và quyền tự do hợp đồng, sự bình đẳng giữa các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

- Góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật, kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế và triển khai đồng bộ các giải pháp để thúc đẩy phát triển kinh tế nhà nước trở thành lực lượng tiên phong kiến tạo phát triển, dẫn dắt, mở đường, thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa, cơ cấu lại nền kinh tế và xác lập mô hình tăng trưởng mới. Đẩy mạnh cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước; tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động, áp dụng công nghệ tiên tiến, mô hình quản trị hiện đại theo chuẩn mực quốc tế.

- Tham gia xây dựng, hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển mạnh mẽ khu vực kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng nhất của nền kinh tế.

1.3. Tạo đột phá trong tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật.

1.4. Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo hướng khoa học, hiện đại, chuyên nghiệp, tăng

cường tham vấn ý kiến chuyên gia, tổ chức và người dân, bảo đảm pháp luật minh bạch, nhất quán, ổn định và có tính dự báo cao.

2. Thi đua đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính

- Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định thủ tục hành chính trong quá trình xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, nhất là các thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm thủ tục hành chính mới ban hành phải thực sự cần thiết và đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện.

- Đẩy mạnh thực hiện rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính gắn với sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

+ Tiếp tục rà soát, đề xuất loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai, thành phần hồ sơ yêu cầu chứng thực và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở khai thác, sử dụng có hiệu quả các dữ liệu có sẵn trên các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

+ Tập trung sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy định pháp luật để thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tháo gỡ các rào cản về thủ tục để tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân và kinh tế nhà nước theo Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 và Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị và các nghị quyết khác liên quan đến đầu tư, kinh doanh.

+ Tổ chức triển khai có hiệu quả việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan.

+ Đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước: thường xuyên rà soát, công bố kịp thời, đầy đủ các thủ tục hành chính nội bộ; tổ chức thực thi các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính theo đúng lộ trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tái cấu trúc quy trình thủ tục, tăng kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác quản lý, điều hành và nâng cao năng suất lao động trong các cơ quan hành chính nhà nước.

- Đổi mới toàn diện việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

+ Thường xuyên rà soát, cập nhật, công bố, công khai kịp thời, đầy đủ các thủ tục hành chính theo quy định.

+ Đẩy mạnh thực hiện giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên cơ sở rà soát, tăng cường tái cấu trúc quy trình, khai thác

có hiệu quả các dữ liệu đã được số hóa và các biểu mẫu điện tử tương tác để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

+ Xây dựng, nâng cấp và vận hành có hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Xây dựng, bảo đảm kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu thông suốt với Cổng Dịch vụ công quốc gia và hệ thống của các địa phương, đáp ứng yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính công khai, minh bạch, đúng hạn.

+ Hoàn thiện quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với các thủ tục hành chính; tiếp tục triển khai có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định của Chính phủ.

+ Tăng cường kiểm tra trách nhiệm thực hiện công vụ của công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.

3. Thi đua cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Xây dựng, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, rõ ràng, không chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ trên cơ sở cụ thể hóa các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Rà soát, sắp xếp tinh gọn các đầu mối tổ chức bên trong của các cơ quan, đơn vị bảo đảm tinh gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

- Rà soát, đề xuất mạnh mẽ việc phân cấp, phân quyền cho chính quyền địa phương và các đơn vị trực thuộc trong lĩnh vực quản lý đầu tư xây dựng, quản lý kết cấu hạ tầng giao thông, đăng kiểm, cấp chứng chỉ hành nghề... đi kèm với cơ chế kiểm soát quyền lực.

4. Thi đua cải cách chế độ công vụ:

- Phôi hợp, rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các quy định pháp luật để tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả Luật Cán bộ, công chức năm 2025 và Luật Viên chức năm 2025; các quy định pháp luật trong tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đãi ngộ cán bộ, công chức, viên chức theo Kết luận số 205-KL/TW ngày 07/11/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá trong tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đãi ngộ cán bộ; nghiên cứu, xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về nhân tài Việt Nam; có cơ chế theo dõi, đánh giá, sàng lọc thường xuyên, công khai, minh bạch.

- Rà soát, xây dựng và hoàn thiện vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, tổ chức làm cơ sở cho việc tuyển dụng, bổ nhiệm, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; đánh giá, xếp loại tổ chức, công chức, viên chức, người lao động theo quy định.

- Chủ động triển khai hiệu quả chế độ tiền lương mới, xây dựng quy chế chi trả tiền thưởng gắn với hiệu suất công việc (KPIs) và mức độ hoàn thành nhiệm vụ cải cách hành chính, đa dạng chính sách đãi ngộ.

- Đổi mới chương trình, tài liệu, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức từ tiếp cận theo nội dung sang tiếp cận theo vị trí việc làm và khung năng lực của vị trí việc làm theo thẩm quyền; nâng cao năng lực, trình độ, kiến thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của ngành, lĩnh vực.

- Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, trách nhiệm giải trình và phòng, chống tham nhũng trong hoạt động công vụ; văn hóa công sở, đạo đức công vụ, chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

5. Thi đua cải cách tài chính công

- Nghiên cứu, đề xuất, hoàn thiện cơ chế tài chính, bảo đảm phù hợp với Luật Ngân sách nhà nước và các pháp luật có liên quan.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả quy định của Chính phủ về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng kinh phí quản lý hành chính của cơ quan nhà nước.

- Tập trung hoàn thiện thể chế về đổi mới cơ chế tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập, gắn với lộ trình đổi mới tổ chức và hoạt động đơn vị sự nghiệp công; đẩy mạnh xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường; chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện sang mô hình tự chủ hoàn toàn cả về chi đầu tư, chi thường xuyên.

6. Thi đua xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

6.1. Tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý

- Căn cứ các văn bản sửa đổi, bổ sung, ban hành quy định chi tiết để tổ chức thi hành Luật Chuyển đổi số, Luật Trí tuệ nhân tạo, Luật An ninh mạng, chủ động rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

- Xây dựng, cập nhật Khung kiến trúc số của Bộ Xây dựng phù hợp với yêu cầu phát triển Chính phủ số và Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số.

- Tổ chức triển khai Chiến lược dữ liệu của Bộ Xây dựng, bảo đảm phù hợp với Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, Khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia và Từ điển dữ liệu dùng chung.

- Ban hành hướng dẫn lựa chọn, triển khai và tích hợp trợ lý ảo vào các nền tảng điều hành, tác nghiệp của các cơ quan, đơn vị.

6.2. Phát triển dữ liệu số, ứng dụng, nền tảng số và hạ tầng phục vụ cho phát triển Chính phủ số

- Xây dựng, nâng cấp, đưa vào khai thác sử dụng có hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các cơ sở dữ liệu dùng chung, bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”.

- Thực hiện di chuyển hệ thống công nghệ thông tin quan trọng của Bộ Xây dựng lên Trung tâm dữ liệu quốc gia theo lộ trình đã đăng ký; bảo đảm đồng bộ thông suốt, an toàn, bảo mật dữ liệu.

- Tập trung số hóa dữ liệu, khai thác tái sử dụng dữ liệu để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

- Nghiên cứu xây dựng các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của Bộ Xây dựng theo danh mục quy định; phát triển các ứng dụng, nền tảng số quy mô cấp bộ đảm bảo kết nối với các nền tảng số quy mô quốc gia như: Trục liên thông văn bản quốc gia; Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ; Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ và Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, hoàn thiện các nền tảng, tiện ích cốt lõi quy định tại Đề án 06¹, bảo đảm mọi người dân, doanh nghiệp được thụ hưởng dịch vụ số thuận tiện, nhanh chóng, an toàn, không còn rào cản về giấy tờ, thủ tục hay địa giới hành chính.

- Nâng cấp các tính năng, tích hợp các công cụ trợ lý ảo, tiện ích thông minh để triển khai dịch vụ công tại Bộ đáp ứng yêu cầu triển khai Cổng Dịch vụ công quốc gia là Cổng duy nhất trên toàn quốc thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.

III. Tiêu chí thi đua

1. Đối với tập thể:

1.1. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

1.2. Có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác tham mưu, thực hiện cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, bao gồm một trong các tiêu chí sau:

¹ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030

a) Cải cách thể chế: Hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật, tính khả thi và tiến độ ban hành văn bản.

- Hoàn thành 100% chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật được giao, bảo đảm đúng tiến độ và chất lượng.

- Thực hiện đầy đủ các bước xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn.

- Ban hành, thực hiện đầy đủ kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản thuộc lĩnh vực quản lý; kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định không còn phù hợp, chồng chéo, mâu thuẫn.

- Thực hiện nghiêm, đầy đủ công tác kiểm tra, xử lý văn bản theo quy định.

- Ban hành, thực hiện hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả.

b) Cải cách thủ tục hành chính: Cắt giảm chi phí, thời gian xử lý công việc và đơn giản hóa các thủ tục cho người dân và doanh nghiệp.

- Năm 2026

Hoàn thành cắt giảm 50% thời gian giải quyết TTHC, 50% chi phí tuân thủ TTHC của năm 2026 so với năm 2024, phấn đấu tiếp tục giảm tối thiểu 30% các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện, 100% các điều kiện kinh doanh không cần thiết.

- Giai đoạn 2026-2030

(1) Kiểm soát chặt chẽ quy định thủ tục hành chính ngay từ khâu dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm thủ tục hành chính mới ban hành phải thực sự cần thiết và đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện.

(2) Rà soát đề xuất phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết hoặc mâu thuẫn, chồng chéo hoặc quy định chung chung, không rõ ràng. Kịp thời sửa đổi, bổ sung các văn bản để thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt

(3) Rà soát, hoàn thiện các quy định theo thẩm quyền để nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; bảo đảm công khai, minh bạch, tối ưu hóa quy trình, nâng cao năng suất lao động, hiệu lực, hiệu quả quản lý, nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

(4) Tăng cường kiểm tra trách nhiệm thực hiện công vụ của công chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.

c) Cải cách tổ chức bộ máy: tinh gọn đầu mối, sắp xếp lại các đơn vị và phân định rõ chức năng, nhiệm vụ.

- Hoàn thành việc rà soát, sắp xếp, kiện toàn các cơ quan, đơn vị theo hướng tinh gọn.

- Khắc phục triệt để tình trạng chồng chéo, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức.

- Thực hiện đúng tiến độ và tỷ lệ tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được bố trí và làm việc đúng theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt.

d) Cải cách chế độ công vụ: Đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp cán bộ và cải thiện kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Hoàn thành từ 100% kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng được giao trong năm, bảo đảm đúng tiến độ và chất lượng.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc diện đào tạo, bồi dưỡng tham gia đầy đủ theo kế hoạch.

- Không có cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vi phạm quy chế học tập, bỏ học hoặc không hoàn thành chương trình đào tạo mà không có lý do chính đáng.

- Kết quả đào tạo, bồi dưỡng góp phần nâng cao chất lượng tham mưu, giải quyết thủ tục hành chính và chuyển đổi số của đơn vị.

e) Cải cách tài chính công: Quản lý ngân sách hiệu quả, tự chủ tài chính và giải ngân vốn đầu tư công tốt.

- Tổ chức thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công đúng quy định; không có sai phạm trong việc sử dụng kinh phí nguồn từ NSNN được phát hiện trong năm đánh giá.

- Ban hành đầy đủ, kịp thời kế hoạch phòng, chống lãng phí, tiêu cực và kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của cơ quan, đơn vị; không có các vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện trong năm đánh giá.

- Đạt được ít nhất 01 trong các tiêu chí sau:

- + Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước (NSNN) đạt từ 95% trở lên;

- + Đã hoàn thành 100% công tác sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý trước năm đánh giá hoặc có ít nhất 01 cơ sở nhà, đất hoàn thành sắp xếp lại, xử lý trong năm đánh giá.

- + Trong năm đánh giá có thêm đơn vị SNCL trực thuộc tăng mức độ tự chủ kinh phí chi thường xuyên.

+ Giảm tỷ lệ chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc so với năm trước liền kề.

g) Xây dựng Chính phủ điện tử/Chính phủ số: Áp dụng công nghệ thông tin, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và số hóa hồ sơ. Hoàn thành đầy đủ, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng các nhiệm vụ được giao về phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số; đồng thời đạt ít nhất 01 trong các tiêu chí sau:

- Hoàn thành ban hành hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản nhằm hoàn thiện khung pháp lý phục vụ xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, Chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

- Hoàn thành xây dựng, nâng cấp, đưa vào khai thác sử dụng đúng hạn, có hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các cơ sở dữ liệu dùng chung, bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”.

- Nâng cao mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu theo mục tiêu: Đến năm 2027 đạt cấp độ 3 mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu; đến năm 2030 đạt cấp độ 4 mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu theo quy định.

- Đạt hoặc vượt các chỉ tiêu được giao về dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cấp kết quả điện tử, thanh toán trực tuyến, khai thác lại dữ liệu đã số hóa theo quy định tại Quyết định số 930/QĐ-BXD ngày 16/6/2026 của Bộ xây dựng.

- Thực hiện cung cấp, công bố dữ liệu mở đúng danh mục, tiêu chuẩn, định dạng và tiến độ được giao.

- Triển khai ít nhất 01 giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, trợ lý ảo, tự động hóa giúp nâng cao năng suất lao động, chất lượng tham mưu, chỉ đạo, điều hành hoặc chất lượng cung cấp dịch vụ công.

- Đảm bảo các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý được phê duyệt cấp độ và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ theo quy định

2. Đối với cá nhân:

- Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước.

- Có thành tích xuất sắc, có sáng kiến, giải pháp sáng tạo, hiệu quả trong công tác tham mưu, thực hiện cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, được cấp có thẩm quyền công nhận, đạt 01 trong các tiêu chí sau:

- + Chủ trì hoặc trực tiếp tham mưu, đóng góp chủ chốt thực hiện ít nhất 01 nhiệm vụ cải cách hành chính được giao tại kế hoạch của Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030 của Bộ Xây dựng, hoàn thành trước thời hạn.

+ Có sáng kiến cải cách hành chính đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong Bộ, ngành được cấp có thẩm quyền xem xét, công nhận.

+ Chủ trì tham mưu ban hành ít nhất 01 văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm hiệu quả, đáp ứng yêu cầu về cải cách hành chính.

+ Chủ trì tham mưu hoàn thiện khung pháp lý và triển khai các nhiệm vụ về xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia đạt hiệu quả vượt trội.

IV. Công tác khen thưởng

1. Đối tượng:

Tập thể, cá nhân thuộc cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ có nhiều thành tích trong Phong trào thi đua góp phần hoàn thành Chương trình cải cách hành chính hàng năm 2026 và giai đoạn 2026-2030 của Bộ Xây dựng.

2. Hình thức khen thưởng

Căn cứ kết quả thực hiện Phong trào thi đua, Thủ trưởng các đơn vị biểu dương, khen thưởng kịp thời theo thẩm quyền hoặc trình Bộ Xây dựng khen thưởng, trình cấp trên khen thưởng bằng các hình thức sau:

a) Khen thưởng hằng năm:

- Giấy khen của Thủ trưởng đơn vị theo thẩm quyền.
- Bằng khen của Bộ trưởng.

b) Khen thưởng tổng kết:

- Giấy khen của Thủ trưởng đơn vị theo thẩm quyền.
- Bằng khen của Bộ trưởng.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
- Huân chương Lao động hạng Ba.

3. Thủ tục khen thưởng

Thủ trưởng các đơn vị tham gia Phong trào thi đua căn cứ kết quả, hiệu quả công việc, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc đề xuất khen thưởng đảm bảo tỷ lệ khen thưởng cho cá nhân là người lao động trực tiếp, không giữ chức vụ lãnh đạo đạt tối thiểu 50% tổng số chỉ tiêu khen thưởng của đơn vị.

Trình tự, hồ sơ và thủ tục khen thưởng thực hiện theo quy định tại Thông tư hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng của Bộ Xây dựng và các văn bản pháp luật có liên quan.

Người đứng đầu đơn vị trình khen thưởng chịu trách nhiệm đánh giá thành tích, xác nhận thành tích, thủ tục và nội dung hồ sơ gồm: hồ sơ, thủ tục, tính chính xác của thành tích và các nội dung liên quan đến thực hiện chủ trương của Đảng,

chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tham gia Phong trào thi đua căn cứ kết quả, hiệu quả công việc, phát hiện, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu để biểu dương, đề xuất khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua. Tập trung khen thưởng cán bộ, công chức, viên chức có những đề xuất, sáng kiến.

Tờ trình đề nghị và hồ sơ khen thưởng gửi về Bộ Xây dựng (qua Vụ Tổ chức cán bộ): theo hướng dẫn khen thưởng hàng năm và tổng kết giai đoạn 2026-2030.

V. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Xây dựng chủ động, tích cực tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua này theo phân công nhiệm vụ.

2. Các đơn vị (*Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Bộ, Vụ Pháp chế, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Khoa học - Công nghệ Môi trường và Vật liệu xây dựng, Trung tâm Công nghệ thông tin*) theo nhiệm vụ được phân công về công tác cải cách hành chính, chủ động, tích cực tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua này.

3. Vụ Tổ chức cán bộ - Cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ chủ trì tham mưu sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua; thẩm định hồ sơ, tổng hợp trình Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Bộ các trường hợp đề nghị khen thưởng theo quy định.

4. Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin, Báo Xây dựng, Tạp chí Xây dựng và các cơ quan truyền thông khác tổ chức tuyên truyền, mở chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về Phong trào thi đua và các gương điển hình tiên tiến trong Phong trào thi đua.

5. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Xây dựng:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị để tổ chức triển khai Phong trào, đảm bảo thiết thực, hiệu quả phù hợp với thực tế của đơn vị.

- Lấy kết quả thực hiện Phong trào thi đua này là một trong những tiêu chí đánh giá, bình xét thi đua cho các tập thể, cá nhân thuộc đơn vị.

- Phân công cụ thể trách nhiệm của lãnh đạo đơn vị và từng thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Phong trào.

- Tổ chức bình xét và khen thưởng theo thẩm quyền, trình Bộ Xây dựng khen thưởng đối với các trường hợp có thành tích tiêu biểu xuất sắc (*nếu có*).

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tiễn, các cơ quan,

đơn vị phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ - Cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng của Bộ để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng – Chủ tịch Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Bộ xem xét, quyết định./.